

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 27  
CATALOGUE ỐNG XẢ (PÔ)  
HONDA CB650R (2021)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB650R (2021) · Dùng cho HONDA  
CB650R (2021)

Sơ đồ online:

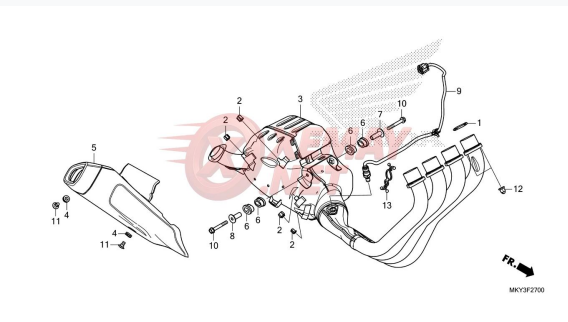
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-catalogue-ong-xa-po-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005011> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                          |                                    |                                     |
|------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|
| <b>Tổng số phụ<br/>tùng:</b> 15 chi tiết | <b>Có giá tham<br/>khảo:</b> 15/15 | <b>Tổng giá trị:</b><br>81,702,465đ |
|------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 27 CATALOGUE  
ỐNG XẢ (PÔ) HONDA CB650R (2021)



|               |                         |
|---------------|-------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0005011           |
| Thương hiệu   | HONDA                   |
| Dòng xe       | CB650R                  |
| Năm SX        | 2021                    |
| Loại hệ thống | FRAME                   |
| Danh mục      | CATALOGUE CB650R (2021) |
| Số phụ tùng   | 15 chi tiết             |
| Tổng giá trị  | 81,702,465đ             |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (15 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 27 CATALOGUE ỐNG XẢ (PÔ) HONDA CB650R (2021):**

| # | Tên phụ tùng                                                                                                                                    | Mã SKU      | SL | Giá lẻ      |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|-------------|
| 1 | Vòng đệm cổ ống xả 18291-MN4-920 HONDA CB 500, REBEL 500, SH 350                                                                                | 18291MN4920 | 1  | 82,967đ     |
| 2 | Cao su đệm tấm cách nhiệt 18293-MCA-A20 HONDA CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, SH 125, SH 150, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R | 18293MCAA20 | 1  | 30,640đ     |
| 3 | Cụm ống xả 18300-MKY-D50 HONDA CB 650                                                                                                           | 18300MKYD50 | 1  | 32,140,948đ |
| 3 | Ống xả 18300-MKY-T50 HONDA CB 650                                                                                                               | 18300MKYT50 | 1  | 35,973,051đ |
| 4 | Tấm cao su bảo vệ 18345-MBT-610 HONDA CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R              | 18345MBT610 | 1  | 30,640đ     |
| 5 | Tấm cách nhiệt ống xả 18355-MKY-D50 HONDA CB650R                                                                                                | 18355MKYD50 | 1  | 5,054,980đ  |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                            | Mã SKU      | SL | Giá lẻ     |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|------------|
| 5  | Tấm chắn nhiệt ống xả 18355-MKY-T50 HONDA CB650R                                                        | 18355MKYT50 | 1  | 5,332,250đ |
| 6  | Cao su ống xả 18422-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 500                                                     | 18422MGZJ00 | 1  | 63,446đ    |
| 7  | Bạc đệm ống xả trái 18423-MKN-D50 HONDA CB 650                                                          | 18423MKND50 | 1  | 58,465đ    |
| 8  | Bạc đệm ống xả phải 18424-MKN-D50 HONDA CB 650                                                          | 18424MKND50 | 1  | 65,212đ    |
| 9  | tỉ lệ hỗn hợp khí 36533-MKY-D51 HONDA CB650R                                                            | 36533MKYD51 | 1  | 2,737,840đ |
| 10 | Bu lông 8x55 90103-MJE-D00 HONDA CB 650                                                                 | 90103MJED00 | 1  | 38,228đ    |
| 11 | Vít 6x12 90113-GFP-B00 HONDA CB 650, SUPER CUB                                                          | 90113GFPB00 | 1  | 33,010đ    |
| 12 | Đai ốc mũ bắt cổ ống xả 8MM 90304-KPH-700 HONDA CB 500, FUTURE, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, WINNER R | 90304KPH700 | 1  | 30,148đ    |
| 13 | Kẹp dây điện 90658-SAO-003 HONDA CB 650                                                                 | 90658SA0003 | 1  | 30,640đ    |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB650R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-catalogue-ong-xa-po-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005011> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 27 CATALOGUE ẮNG XẮ (PÔ) HONDA CB650R (2021) (EPCDOV0005011). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-catalogue-ong-xa-po-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005011>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 27 CATALOGUE ẮNG XẮ (PÔ) HONDA CB650R (2021) (EPCDOV0005011)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-catalogue-ong-xa-po-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005011>. Truy

cập 06/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 27 CATALOGUE ẮNG XẮ (PÔ) HONDA CB650R (2021) (EPCDOV0005011)." Cập nhật 2026-08-06.  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-catalogue-ong-xa-po-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005011>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 27 CATALOGUE ẮNG XẮ (PÔ) HONDA CB650R (2021) (EPCDOV0005011)

**Cập nhật lần cuối**  
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.